

Số: 13/2003/QĐ-UB

Tuyên Quang, ngày 23 tháng 01 năm 2003

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
Về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Vĩnh Lộc,
huyện Chiêm Hóa, phát triển đến năm 2010**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân (sửa đổi) ngày 21 tháng 6 năm 1994;

Căn cứ Nghị định 91/CP ngày 19 tháng 8 năm 1994 của Chính phủ về việc ban hành Điều lệ quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định 52/1999/NĐ-CP ngày 8 tháng 7 năm 1999 và Nghị định 12/2000/NĐ-CP ngày 5 tháng 5 năm 2000 của Chính phủ về việc ban hành và bổ sung Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 406/2002/QĐ-UB ngày 02 tháng 8 năm 2002 của UBND tỉnh về việc ban hành "Quy định trình tự đầu tư và xây dựng" thực hiện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Sau khi xem xét Tờ trình số 02/TT-XD ngày 02 tháng 01 năm 2003 của Sở Xây dựng về việc đề nghị phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, phát triển đến năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, phát triển đến năm 2010 (có các bản đồ Điều chỉnh quy hoạch chung kèm theo), với những nội dung chính như sau:

1. Về tính chất, chức năng: Thị trấn Vĩnh. Lộc, huyện Chiêm Hóa là trung tâm của toàn huyện, có những chức năng cụ thể sau:

- Trung tâm hành chính, chính trị: Là đầu mối tập trung chỉ đạo thống nhất và toàn diện mọi hoạt động trong huyện.

- Trung tâm kinh tế - kỹ thuật: Là nơi tập trung các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, các cơ sở kỹ thuật phục vụ sản xuất, cơ sở thương mại trực tiếp chỉ đạo sản xuất kinh doanh và lưu thông phân phối hàng hóa.

- Trung tâm văn hóa - xã hội: Là nơi tập trung các cơ sở văn hóa, đào tạo giáo dục, y tế, thông tin khoa học trong huyện.

- Trung tâm dịch vụ công cộng: Là nơi tập trung các cơ sở cấp huyện phục vụ nhu cầu sinh hoạt văn hóa và đời sống của nhân dân trong huyện.

2. Vị trí địa lý, địa điểm quy hoạch:

- Thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa nằm ở vị trí 23⁰ 08' độ vĩ Bắc và 105⁰ 06' độ kinh Đông, cách thị xã Tuyên Quang 70km nằm dọc theo trục đường ĐT-176, được xác định từ km34+300m Phúc Thịnh đến km38+200m Ngọc Hội (đường từ thị xã Tuyên Quang đi thị trấn huyện Na Hang). Thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, có các phía tiếp giáp cụ thể như sau:

- + Phía Bắc giáp xã Xuân Quang
- + Phía Nam giáp xã Trung Hòa
- + Phía Tây giáp xã Phúc Thịnh
- + Phía Đông giáp xã Ngọc Hội

Thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa hiện đang là đô thị loại V, theo phân loại đô thị và quản lý đô thị, ban hành kèm theo Nghị định 72/2001/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2001 của Chính phủ.

3. Quy mô dân số:

- Dân số hiện nay là: 7.046 người
- Dân số dự kiến đến năm 2005 là: 8.000 người
- Dân số dự kiến phát triển đến năm 2010 là: 9.600 người
- Dân số dự kiến đến năm 2020 có 14.800 người.

4. Quy mô đất đai:

a) Diện tích đất tự nhiên của thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa hiện nay là **7.270.000 m²** (727 ha), trong đó phân ra các loại đất cụ thể như sau:

- | | |
|------------------------|--------------------------------------|
| - Đất nông nghiệp là: | 1.545.600 m ² (154,56 ha) |
| - Đất lâm nghiệp là: | 3.687.000 m ² (368,70 ha) |
| - Đất chuyên dùng là: | 566.500 m ² (56,65 ha) |
| - Đất ở là: | 200.300 m ² (20,03 ha) |
| - Đất chưa sử dụng là: | 1.270.600 m ² (127,06 ha) |

b) Diện tích đất quy hoạch xây dựng thị trấn là: **3.165.000 m²** (316,50 ha):

- Trong đó phân ra các loại đất cụ thể như sau:

+ Đất ở là: 203.300 m² (20,33 ha)

+ Đất chuyên dùng là: 2.563.100 m² (256,31 ha)

+ Đất khác (chưa sử dụng) là: 398.600 m² (39,86 ha)

- Tiêu chuẩn đất xây dựng bao gồm đất dân dụng và đất ngoài khu dân dụng, được tính theo dân số của từng giai đoạn cụ thể sau:

+ Diện tích đất xây dựng năm 2005: Lấy tiêu chuẩn 150 m²/người, có tổng diện tích đất xây dựng của toàn thị trấn là **1.200.000 m²** (120 ha).

+ Diện tích đất xây dựng năm 2010: Lấy tiêu chuẩn 150 m²/người có tổng diện tích đất xây dựng của thị trấn là **1.440.000 m²** (144 ha).

5. Định hướng phát triển và phân khu chức năng:

Căn cứ đánh giá điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế xã hội của thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa;

Căn cứ định hướng phát triển kinh tế xã hội của toàn huyện Chiêm Hóa nói chung và thị trấn Vĩnh Lộc nói riêng trong thời gian tới;

Dựa trên cơ sở quy hoạch chung của thị trấn Vĩnh Lộc đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 928/QĐ-UB ngày 11 tháng 10 năm 1996, có điều chỉnh theo từng khu chức năng cụ thể sau:

a) Khu xây dựng các cơ quan hành chính:

- Giữ nguyên vị trí đã đầu tư xây dựng nhà làm việc các cơ quan như: Huyện uỷ, Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân huyện, Công an, Kho bạc Ngân hàng huyện.

- Đầu tư xây dựng hợp khối nâng tầng các cơ quan khác để tạo bộ mặt kiến trúc cho khu trung tâm thị trấn.

b) Khu xây dựng các công trình văn hóa - thể thao:

- Trung tâm văn hóa - thể thao tập trung xây dựng tại khu vực sân vận động hiện nay có mở rộng ra phía chợ cũ. Ở các khu dân cư mới bố trí các khu vui chơi thể thao, vườn hoa nhỏ, vườn hoa bờ sông và các đồi cây.

- Khu Soi Gà bố trí thành nơi nghỉ dưỡng, du lịch sinh thái.

- Xây dựng nhà thư viện mới phía sau nhà văn hóa

c) Khu xây dựng các công trình Y tế, Giáo dục và Thương mại:

- Các trường được xây dựng kiên cố, nâng cao tầng đảm bảo hợp lý và đảm bảo yêu cầu sử dụng phù hợp với các lứa tuổi học sinh. Mở rộng mặt bằng đủ để bố trí các nhà chức năng, sân thể dục-thể thao, khu trồng cây xanh cách ly và cây bóng mát.

- Bố trí xây dựng nhà nghỉ và khách sạn phục vụ cho du lịch nằm dọc trên các trục đường chính phía bên kia cầu Chiêm Hóa đi huyện Na Hang.

- Xây dựng hoàn chỉnh chợ trung tâm thị trấn và xây dựng thêm 2 chợ nhỏ ở phía xã Xuân Quang và xã Phúc Thịnh.

d) Bố trí xây dựng các công trình công nghiệp - thủ công nghiệp ra ngoài thị trấn nằm dọc trên các trục đường đi thị xã Tuyên Quang thuộc xã Phúc Thịnh, cách trung tâm thị trấn 8km. Tập trung thành một cụm công nghiệp để bố trí xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng kỹ thuật đảm bảo thuận lợi, tiết kiệm diện tích đất, tiết kiệm kinh phí đầu tư và đảm bảo vệ sinh môi trường.

đ) Xây dựng các khu dân cư:

- Bố trí xây dựng các khu dân cư mới theo quy hoạch nằm dọc theo các trục đường trong đó có di dân tái định cư công trình thủy điện Tuyên Quang.

- Ở những nơi đất đồi rừng khuyến khích các hộ gia đình xây dựng nhà vườn, nhà ở kết hợp dịch vụ.

6. Quy hoạch xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng kỹ thuật:

a) Xây dựng đường giao thông bộ và thủy:

a.1- Về giao thông đường bộ:

- Nâng chỉnh tuyến đường chính đi từ cầu Chiêm Hóa về hướng thị xã Tuyên Quang có chiều dài $L = 3\text{km}$, có chỉ giới đường đỏ là 30m (Trong đó lòng đường rộng 20m và 2 bên hè đường mỗi bên rộng 5m).

- Nâng chỉnh và mở rộng tuyến đường từ ngã ba bến xe cũ lên phía Bắc gặp đường đi xã Xuân Quang, có chỉ giới đường đỏ là 26m (Trong đó lòng đường rộng 15m và 2 bên hè đường mỗi bên rộng 5,50m).

- Các tuyến đường nối được mở rộng lòng đường là 10,5m và 2 bên hè đường mỗi bên rộng 5,25m (chỉ giới đường đỏ là 21m).

- Các tuyến đường nhánh vào khu dân cư có chỉ giới đường đỏ là 16 và 18m (Trong đó lòng đường rộng là 7,5m và 2 bên hè đường mỗi bên rộng 4,25m và 5,25m).

a.2- Về giao thông đường thủy:

- Xây dựng bến co le phía sau bến xe để giao lưu với chợ Chiêm Hóa trên đường thủy Sông Gâm từ thị xã Tuyên Quang lên và từ thị trấn huyện Na Hang về thị trấn Vĩnh Lộc.

- Xây dựng một bến sông ở bến Mực phía bờ trái dưới hạ lưu Sông Gâm, để vận chuyển vật tư, thiết bị và hàng hóa từ thị xã Tuyên Quang lên, thị trấn Vĩnh Lộc và thị trấn huyện Na Hang, phục vụ cho công trình thủy điện Tuyên Quang và nhân dân 2 huyện Chiêm Hóa, Na Hang.

b) Quy hoạch xây dựng đường điện và thông tin bưu điện:

b.1- Về đường điện:

- Tổng phụ tải điện của thị trấn Vĩnh Lộc đến năm 2010 là 1.200kw. Trong đó:

+ Phụ tải điện dân dụng là: 960 kw

+ Phụ tải điện công nghiệp là: 240 kw.

- Giữ nguyên mạng lưới điện phân phối điện hiện có bao gồm: Các tuyến phân phối 35KV và các trạm biến áp 35/0,4KV.

- Xây dựng tuyến đường điện 110KV đi qua thị trấn Vĩnh Lộc lên huyện Na Hang và xây dựng trạm biến áp 110/35KV cách thị trấn Vĩnh Lộc về phía Đèo Gà 3km.

- Xây dựng đường điện 35KV mới và các trạm biến áp 35/0,4KV có công suất từ 100KVA đến 250KVA để đáp ứng với quy mô phát triển của thị trấn Vĩnh Lộc đến năm 2010.

- Điều chỉnh các tuyến phân phối điện sinh hoạt và chiếu sáng cho phù hợp với chỉ giới đường đỏ các tuyến đường cho phù hợp với quy hoạch được duyệt.

- Xây dựng các tuyến phân phối điện sinh hoạt kết hợp với chiếu sáng cho các khu chức năng mới xây dựng theo quy hoạch được duyệt.

b.2- Về Thông tin - Bưu điện:

- Hoàn chỉnh trạm Vi Ba hiện có để đáp ứng yêu cầu phục vụ về thông tin liên lạc.

- Xây dựng mới một trung tâm Buu chính cạnh chợ trung tâm huyện Chiêm Hóa (Khu rạp chiếu phim cũ).

- Thay thế tuyến cáp treo bằng tuyến cáp ngầm.

c) Xây dựng hệ thống cấp thoát nước:

c.1- Về hệ thống cấp nước:

- Tổng cộng nhu cầu nước dùng cho sinh hoạt, nước phục vụ cho sản xuất công nghiệp, nước dùng cho công cộng, nước dùng cứu hỏa, nước dùng cho các nhu cầu khác và nước dự phòng của toàn bộ thị trấn là 1.020 m³/ngày đêm. Hiện đã xây dựng hệ thống cấp nước lấy từ nguồn nước Sông Gâm đạt công suất 1.500 m³/ngày đêm (hiện nay mới sử dụng hết 30% công suất bằng 500 m³/ngày đêm).

- Giữ nguyên hiện trạng mạng lưới đường ống cấp nước hiện có và bổ sung xây dựng một số tuyến mới ở các khu mở rộng và các công trình công cộng mới.

c.2- Về hệ thống thoát nước:

- Giữ nguyên hiện trạng hệ thống thoát nước hiện có, bổ sung các tuyến mương và cống thoát nước trên các trục đường theo bản đồ quy hoạch được duyệt tùy điều kiện kinh tế được bố trí đầu tư xây dựng hàng năm.

- Xây dựng các khu xử lý nước thải của bệnh viện và các khu công nghiệp dịch vụ có độc hại, trước khi dẫn nước thải ra hệ thống thoát nước chung của thị trấn (phần này có các dự án đầu tư riêng).

- Yêu cầu các hộ gia đình, các cơ quan, đơn vị trong địa bàn thị trấn phải xây dựng các bể tự hoại để xử lý chất thải của các khu vệ sinh trước khi dẫn nước thải ra hệ thống thoát nước chung của thị trấn. Nghiêm cấm việc xả nước thải của khu vệ sinh trực tiếp ra hệ thống thoát nước chung gây ô nhiễm môi trường.

7. Quy hoạch xây dựng khu nghĩa địa và khu bãi rác:

a) Xây dựng khu nghĩa địa:

- Xây dựng khu nghĩa địa tập trung ở bên đồi phía trái đường đi từ thị trấn Vĩnh Lộc đến xã Xuân Quang cách thị trấn là 3,50 km, khu này cách xa khu dân cư, có tổng diện tích đất khoảng 60.000 m² (6 ha).

- Đóng cửa các nghĩa địa rải rác trong khu dân cư để đảm bảo mỹ quan và đảm bảo vệ sinh môi trường trong đô thị.

b) Xây dựng khu bãi rác:

- Xây dựng khu bãi rác tại xã Phúc Thịnh cách thị trấn 7km và cách trục đường ĐT-176 là 300m, có tổng diện tích đất từ 45.000 m² đến 50.000m² (4,5 - 5ha).

- Xây dựng khu bãi rác phải xử lý chôn lấp rác hợp vệ sinh, xung quanh khu bãi rác phải xây dựng rào, trồng cây xanh cách ly và di chuyển một số hộ dân cư ra khỏi khu xây dựng bãi rác để đảm bảo khoảng cách theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

8. Các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện:

- *Chủ đầu tư công trình:* Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang.

- *Đơn vị lập quy hoạch điều chỉnh:* Công ty tư vấn xây dựng Công nghiệp và Đô thị Việt Nam - Bộ Xây dựng.

- *Cơ quan thẩm định và trình duyệt quy hoạch điều chỉnh:* Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang.

- *Cơ quan thực hiện quy hoạch điều chỉnh:* UBND huyện Chiêm Hóa và UBND thị trấn Vĩnh Lộc huyện Chiêm Hóa.

- *Cơ quan quản lý quy hoạch điều chỉnh:* Sở Xây dựng và UBND huyện Chiêm Hóa.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 928/UB-QĐ ngày 11 tháng 10 năm 1996 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 1996-2000 và ngoài năm 2000.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính - Vật giá, Xây dựng, Địa chính, Giao thông Vận tải, Công nghiệp - Thủ công nghiệp, Điện lực Tuyên Quang, Bưu điện tỉnh Tuyên Quang; Chủ tịch UBND huyện Chiêm Hóa, Chủ tịch UBND thị trấn Vĩnh Lộc huyện Chiêm Hóa, Công ty Tư vấn xây dựng Công nghiệp và Đô thị Việt Nam và Thủ trưởng các cơ quan ban, ngành có liên quan của tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Hà Phúc Mịch